

Số: **713** /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **24** tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện giám sát an toàn
thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19/11/2015;

Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 12/6/2018;

Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Quyết định số 898/QĐ-TTg ngày 27/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 05/2017/QĐ-TTg ngày 16/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về hệ thống phương án ứng cứu khẩn cấp bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Thông tư số 20/2017/TT-BTTTT ngày 12/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về điều phối, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng trên toàn quốc;

Căn cứ Quyết định số 20/2017/QĐ-UBND ngày 23/8/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 406/QĐ-UBND ngày 29/3/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Đắk Nông năm 2021;



Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 29/TTr-STTTT ngày 10/5/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện giám sát an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Giám đốc sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND tỉnh về tính chính xác, pháp lý đối với các nội dung thẩm định, trình. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo kết quả cho Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; các hội đoàn thể; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; các cơ quan và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Báo Đắk Nông, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, TTĐT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tôn Thị Ngọc Hạnh

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện giám sát an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Đắc Nông

*(Kèm theo Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 24/5/2021
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng của tỉnh, trong đó tập trung bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho các hệ thống thông tin quan trọng của tỉnh, có khả năng thích ứng một cách chủ động, linh hoạt và giảm thiểu các nguy cơ, đe dọa mất an toàn, an ninh thông tin trên mạng.

Nhằm đề ra các giải pháp ứng phó khi gặp sự cố mất an toàn, an ninh thông tin mạng. Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức về an toàn, an ninh thông tin đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Đảm bảo các nguồn lực và các điều kiện cần thiết để sẵn sàng triển khai kịp thời, hiệu quả các phương án giám sát, ứng cứu sự cố bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng.

2. Yêu cầu

Khảo sát, đánh giá đầy đủ các nguy cơ, sự cố an toàn, an ninh thông tin mạng của toàn hệ thống thông tin để đưa ra các phương án đối phó, ứng cứu sự cố tương ứng, kịp thời, phù hợp theo tình hình thực tế.

Phương án đối phó, ứng cứu sự cố an toàn, an ninh thông tin mạng phải đặt ra được các tiêu chí để có thể nhanh chóng xác định được tính chất, mức độ nghiêm trọng khi sự cố xảy ra.

Ứng cứu sự cố trước hết phải được thực hiện, xử lý bằng lực lượng tại chỗ và trách nhiệm chính của chủ quản hệ thống thông tin.

Thông tin trao đổi trong mạng lưới phải được kiểm tra, xác thực đối tượng trước khi thực hiện các bước tác nghiệp tiếp theo.

Bảo đảm bí mật thông tin biết được khi tham gia, thực hiện các hoạt động ứng cứu sự cố theo yêu cầu của Cơ quan điều phối quốc gia hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân gặp sự cố.

Ưu tiên nguồn lực; có giải pháp tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch đảm bảo khả thi, hiệu quả.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Công tác tuyên truyền

- Tổ chức hội nghị, hội thảo về tuyên truyền, phổ biến các văn bản, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan.

- Tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về an toàn/an ninh thông tin mạng cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

Kinh phí thực hiện: Ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác.

2. Tổ chức phương án đối phó, ứng cứu sự cố trong các tình huống cụ thể xảy ra cho các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh

Mỗi hệ thống thông tin, chương trình, ứng dụng cần xây dựng tình huống, kịch bản sự cố cụ thể và đưa ra phương án đối phó, ứng cứu sự cố tương ứng. Trong phương án đối phó, ứng cứu phải đặt ra được các tiêu chí để có thể nhanh chóng xác định được tính chất, mức độ nghiêm trọng của sự cố khi xảy ra.

Việc xây dựng phương án đối phó, ứng cứu sự cố phải đảm bảo các nội dung sau:

a) Phương pháp, cách thức để xác định nhanh chóng, kịp thời nguyên nhân, nguồn gốc sự cố nhằm áp dụng phương án đối phó, ứng cứu, khắc phục sự cố phù hợp:

- + Sự cố do bị tấn công mạng;
- + Sự cố do lỗi của hệ thống, thiết bị, phần mềm, hạ tầng kỹ thuật hoặc do lỗi đường điện, đường truyền, hosting...;
- + Sự cố do lỗi của người quản trị, vận hành hệ thống;
- + Sự cố liên quan đến các thảm họa tự nhiên như bão, lụt, động đất, hỏa hoạn...

b) Phương án đối phó, ứng cứu, khắc phục sự cố đối với một hoặc nhiều tình huống sau:

- Tình huống sự cố do bị tấn công mạng:
 - + Tấn công từ chối dịch vụ;
 - + Tấn công giả mạo;
 - + Tấn công sử dụng mã độc;
 - + Tấn công truy cập trái phép, chiếm quyền điều khiển;

- + Tấn công thay đổi giao diện;
- + Tấn công mã hóa phần mềm, dữ liệu, thiết bị;
- + Tấn công phá hoại thông tin, dữ liệu, phần mềm;
- + Tấn công nghe trộm, gián điệp, lấy cắp thông tin, dữ liệu;
- + Tấn công tổng hợp sử dụng kết hợp nhiều hình thức;
- + Các hình thức tấn công mạng khác.
- Tình huống sự cố do lỗi của hệ thống, thiết bị, phần mềm, hạ tầng kỹ thuật:

- + Sự cố nguồn điện;
- + Sự cố đường kết nối Internet;
- + Sự cố do lỗi phần mềm, phần cứng, ứng dụng của hệ thống thông tin;
- + Sự cố liên quan đến quá tải hệ thống;
- + Sự cố khác do lỗi của hệ thống, thiết bị, phần mềm, hạ tầng kỹ thuật.
- Tình huống sự cố do lỗi của người quản trị, vận hành hệ thống:
- + Lỗi trong cập nhật, thay đổi, cấu hình phần cứng;
- + Lỗi trong cập nhật, thay đổi, cấu hình phần mềm;
- + Lỗi liên quan đến chính sách và thủ tục an toàn thông tin;
- + Lỗi liên quan đến việc dừng dịch vụ vì lý do bắt buộc;
- + Lỗi khác liên quan đến người quản trị, vận hành hệ thống.
- Tình huống sự cố liên quan đến các thảm họa tự nhiên như bão, lụt, động đất, hỏa hoạn...

c) Công tác tổ chức, điều hành, phối hợp giữa các lực lượng, giữa các tổ chức trong đối phó, ngăn chặn, ứng cứu, khắc phục sự cố.

d) Phương án về nhân lực, trang thiết bị, phần mềm, phương tiện, công cụ, và dự kiến kinh phí để thực hiện, đối phó, ứng cứu, xử lý đối với từng tình huống sự cố cụ thể.

Đơn vị chủ trì: Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

Đơn vị phối hợp: Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Đắk Nông; Nhà thầu cung cấp dịch vụ an toàn thông tin mạng (nếu có); các đơn vị liên quan khác.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

Kinh phí thực hiện: Các đơn vị tự xây dựng kinh phí thực hiện theo phạm vi, nhu cầu của đơn vị mình.

3. Triển khai xây dựng cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với các hệ thống thông tin tại các cơ quan, đơn vị, địa phương

Xây dựng Hồ sơ đề xuất cấp độ gửi Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định, phê duyệt hoặc trình cơ quan có thẩm quyền duyệt theo quy định. Trong đó, phương án bảo đảm an toàn thông tin trong Hồ sơ đề xuất phải đáp ứng theo các yêu cầu an toàn theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11930:2017 và yêu cầu cơ bản về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ và Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

Đơn vị thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; các đơn vị liên quan khác.

Thời gian thực hiện: Bắt đầu từ tháng 6/2021.

4. Công tác rà soát, khảo sát, đánh giá an toàn, an ninh cho hệ thống thông tin mạng

a) Triển khai giám sát an toàn thông tin mạng tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh và các cơ quan nhà nước tỉnh

Tổ chức rà soát, giám sát toàn bộ các hệ thống thông tin mạng trong các cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị phối hợp: Cục an toàn thông tin; các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

Thời gian thực hiện: Năm 2021.

Kinh phí thực hiện: Kinh phí sự nghiệp trong dự toán ngân sách hàng năm.

b) Tổ chức đánh giá và khắc phục các nguy cơ, sự cố an toàn, an ninh thông tin mạng

Đánh giá hiện trạng và khả năng bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng của các hệ thống thông tin và các đối tượng cần bảo vệ; đánh giá, dự báo các nguy cơ, sự cố, tấn công mạng có thể xảy ra với các hệ thống thông tin và các đối tượng cần bảo vệ; đánh giá, dự báo các hậu quả, thiệt hại, tác động có thể có nếu xảy ra sự cố; đánh giá về hiện trạng phương tiện, trang thiết bị, công cụ hỗ

trợ, nhân lực, vật lực phục vụ đối phó, ứng cứu, khắc phục sự cố (bao gồm của cả nhà thầu đã ký hợp đồng cung cấp dịch vụ nếu có).

Đơn vị thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

Đơn vị phối hợp: Cục an toàn thông tin; Đơn vị chuyên trách ứng cứu sự cố (Sở Thông tin và Truyền thông); Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Đắk Nông; Nhà thầu cung cấp dịch vụ an toàn thông tin mạng (nếu có); các đơn vị liên quan khác.

Thời gian thực hiện: Bắt đầu từ năm 2021.

Kinh phí thực hiện: Các đơn vị tự xây dựng kinh phí thực hiện theo phạm vi, nhu cầu của đơn vị mình.

5. Tổ chức triển khai các hoạt động thường trực, điều phối, xử lý, ứng cứu sự cố hệ thống thông tin mạng

a) Báo cáo sự cố an toàn thông tin mạng theo quy định tại Điều 11 Quyết định số 05/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Điều 9 Thông tư số 20/2017/TT-BTTTT của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị thực hiện:

+ Đơn vị vận hành hệ thống thông tin (các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh) báo cáo cơ quan Chủ quản hệ thống thông tin, Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Đắk Nông (Sở Thông tin và Truyền thông), đồng gửi Cơ quan điều phối quốc gia (Trung tâm ứng cứu khẩn cấp máy tính Việt Nam - VNCERT).

+ Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Đắk Nông (Sở Thông tin và Truyền thông) báo cáo cơ quan Chủ quản hệ thống thông tin, Cơ quan điều phối quốc gia và báo cáo Cơ quan thường trực và Ban Chỉ đạo quốc gia về ứng cứu sự cố.

Thời gian thực hiện: Ngay khi xảy ra sự cố và được duy trì trong suốt quá trình ứng cứu sự cố.

Kinh phí thực hiện: Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Đắk Nông (Sở Thông tin và Truyền thông) có trách nhiệm tham mưu bố trí kinh phí sự nghiệp hàng năm để dự phòng triển khai thực hiện.

b) Tiếp nhận, phát hiện, phân loại và xử lý ban đầu sự cố an toàn thông tin mạng theo quy định tại Điều 12 Quyết định số 05/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Điều 10 Thông tư số 20/2017/TT-BTTTT của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị chủ trì: Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Đắk Nông (Sở Thông tin và Truyền thông); đơn vị vận hành hệ thống thông tin (các cơ quan nhà nước, các địa phương trên địa bàn tỉnh);

Đơn vị phối hợp: Cơ quan điều phối quốc gia (Trung tâm ứng cứu khẩn cấp máy tính Việt Nam - VNCERT); tổ chức, cá nhân gửi thông báo, báo cáo sự cố; đơn vị cung cấp dịch vụ an toàn thông tin mạng (nếu có); các đơn vị chức năng liên quan.

Thời gian thực hiện: Ngay sau khi phát hiện sự cố hoặc nhận được thông báo, báo cáo sự cố của tổ chức, cá nhân.

Kinh phí thực hiện: Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Đắk Nông (Sở Thông tin và Truyền thông) có trách nhiệm tham mưu bố trí kinh phí sự nghiệp hàng năm để dự phòng triển khai thực hiện.

c) Quy trình ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng thông thường và nghiêm trọng theo quy định tại Điều 13 và Điều 14 Quyết định số 05/2017/QĐ-TTg ngày 16/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ, Điều 11 Thông tư số 20/2017/TT-BTTTT ngày 12/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị chủ trì: Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Đắk Nông (Sở Thông tin và Truyền thông).

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

6. Triển khai tổ chức các khóa huấn luyện, diễn tập, phòng ngừa sự cố, giám sát phát hiện, bảo đảm các điều kiện sẵn sàng đối phó, ứng cứu, khắc phục sự cố.

a) Triển khai các chương trình huấn luyện, diễn tập:

Huấn luyện, diễn tập các phương án đối phó, ứng cứu sự cố tương ứng với các kịch bản, tình huống sự cố cụ thể; huấn luyện, diễn tập nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ phối hợp, ứng cứu, chống tấn công, xử lý mã độc, khắc phục sự cố; tham gia huấn luyện, diễn tập vùng, miền, quốc gia, quốc tế.

Đơn vị chủ trì: Đội ứng cứu sự cố bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Đắk Nông.

Đơn vị phối hợp: Đơn vị vận hành hệ thống thông tin (các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố); Cơ quan điều phối quốc gia (Trung tâm ứng cứu khẩn cấp máy tính Việt Nam - VNCERT); các đơn vị chức năng liên quan.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

Kinh phí thực hiện: Kinh phí sự nghiệp.

b) Các nội dung, nhiệm vụ nhằm phòng ngừa sự cố và phát hiện sớm sự cố:

- Giám sát, phát hiện sớm nguy cơ, sự cố; kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng và rà quét, bóc gỡ, phân tích, xử lý mã độc; phòng ngừa sự cố, quản lý rủi ro; nghiên cứu, phân tích, xác minh, cảnh báo sự cố, rủi ro an toàn thông tin mạng, phần mềm độc hại; xây dựng, áp dụng quy trình, quy định, tiêu chuẩn an toàn thông tin; tuyên truyền, nâng cao nhận thức về nguy cơ, sự cố, tấn công mạng.

Đơn vị chủ trì: Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Đắk Nông; đơn vị vận hành hệ thống thông tin (các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố);

Đơn vị phối hợp: Cơ quan điều phối quốc gia (Trung tâm ứng cứu khẩn cấp máy tính Việt Nam - VNCERT); các đơn vị chức năng liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

Kinh phí thực hiện: Kinh phí sự nghiệp trong dự toán ngân sách hàng năm.

- Trang bị, nâng cấp trang thiết bị, công cụ, phương tiện, gia hạn bản quyền phần mềm phục vụ ứng cứu, khắc phục sự cố; chuẩn bị các điều kiện bảo đảm, dự phòng các nguồn lực và tài chính để sẵn sàng đối phó, ứng cứu, khắc phục khi sự cố xảy ra; tổ chức hoạt động của đội ứng cứu sự cố; thuê dịch vụ kỹ thuật và tổ chức, duy trì đội chuyên gia ứng cứu sự cố; tổ chức và tham gia các hoạt động của mạng lưới ứng cứu sự cố.

Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông; đơn vị vận hành hệ thống thông tin (các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố); Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Đắk Nông.

Đơn vị phối hợp: Cơ quan điều phối quốc gia (Trung tâm ứng cứu khẩn cấp máy tính Việt Nam - VNCERT); các đơn vị chức năng liên quan.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

Kinh phí thực hiện: Kinh phí sự nghiệp trong dự toán ngân sách hàng năm.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Các cơ quan nhà nước, các địa phương trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước hàng năm để triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan của đơn vị mình về an toàn, an ninh thông tin mạng trên địa bàn tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của cơ quan nhà nước, các địa phương trên địa bàn tỉnh

- Xây dựng nội dung, chương trình, lập dự toán kinh phí để bố trí và lồng ghép trong Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm và tình hình thực tế tại cơ quan, địa phương mình để triển khai các nhiệm vụ có liên quan đến an toàn, an ninh thông tin mạng của đơn vị.

- Phân công lãnh đạo phụ trách và thành lập hoặc chỉ định bộ phận đầu mối chịu trách nhiệm về an toàn, an ninh thông tin mạng của đơn vị.

- Thực hiện việc xác định cấp độ, lập hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin theo quy định tại Điều 14 và Điều 15 Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ, Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Tích cực phối hợp với cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này.

- Định kỳ 06 tháng, hằng năm, gửi báo cáo tình hình, kết quả triển khai về UBND tỉnh (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông) theo quy định.

2. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

- Duy trì và điều phối hoạt động hiệu quả Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Đắk Nông.

- Là thành viên Mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia; làm đầu mối, tổ chức hoạt động ứng cứu sự cố, tổ chức thực hiện việc tiếp nhận và xử lý các sự cố về an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh; tham gia hoạt động ứng cứu khẩn cấp bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia khi có yêu cầu từ Cơ quan thường trực hoặc Cơ quan điều phối.

- Tham mưu, hướng dẫn tổ chức thực hiện, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, giám sát công tác bảo đảm an toàn thông tin theo Kế hoạch này.

- Thẩm định, phê duyệt hoặc cho ý kiến về mặt chuyên môn đối với hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin theo thẩm quyền quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 12; khoản 5 Điều 15 Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và theo hướng dẫn tại Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Theo dõi, thực hiện cảnh báo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện ứng phó sự cố đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng ở các cơ quan nhà nước, các địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng nội dung, lập dự toán kinh phí bố trí lồng ghép trong Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm của tỉnh để đảm bảo cho hoạt động của đơn vị chuyên trách ứng cứu sự cố, Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Đắk Nông, gồm: Kinh phí để triển khai các hoạt động liên quan thuộc trách nhiệm của tỉnh quy định tại Điều 7, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14 và Điều 16 Quyết định số 05/2017/QĐ-TTg ngày 16/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ; kinh phí triển khai Kế hoạch này.

- Định kỳ sơ kết 6 tháng (trước ngày 20/6); tổng kết hàng năm (trước ngày 20/12) việc thực hiện Quyết định số 05/2017/QĐ-TTg ngày 16/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông theo quy định. Đồng thời, thực hiện báo cáo đột xuất khi cấp trên có yêu cầu.

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, các cơ quan nhà nước, các địa phương trên địa bàn tỉnh tổ chức xử lý, khắc phục các sự cố có liên quan đến nguy cơ an toàn, an ninh cho hệ thống thông tin mạng trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính

Căn cứ các nội dung, nhiệm vụ trong Kế hoạch này, hàng năm ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước cho các cơ quan nhà nước, các địa phương trên địa bàn tỉnh kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến an toàn, an ninh thông tin của hệ thống thông tin mạng nhằm đảm bảo thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện giám sát an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; các hội đoàn thể; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc khẩn trương phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông để phối hợp giải quyết hoặc tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết theo thẩm quyền./.